TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HS - ST
Ngày 16/5/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cao Kim Hoàn

Ông Đoàn Văn Ngàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông T Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST- HS ngày 07/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. GIANG MINH T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/12/1963. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTTvà chỗ ở: Tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giang Lê T (đã chết) và con bà Trần Thị C; Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị N– Sinh năm 1960. Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Về nhân thân: Năm 1981 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai, tỉnh Hoàng Liên Sơn xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Năm 1986 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Châu, tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 15(Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tại Bản án số 09/ HSST ngày 27/8/1988 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân". Tại Bản án số 21/HSST ngày 25/4/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xử phạt 03(Ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tại Bản án số 02/ HSST ngày 18/01/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí

quân dụng". Tại Bản án số 143/HSST ngày 17/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Giang Minh T đã chấp hành xong và được xóa án tích; Tại quyết định số 16/QĐ -UBND ngày 09/01/2006 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Minh T thời gian 12 tháng. Đến ngày 05/01/2007 Giang Minh T đã chấp hành xong. Tại quyết định số 798/QĐ – UBND ngày 18/04/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Minh T thời gian 12 tháng. Đến ngày 18/04/2014 Giang Minh T đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. ĐỖ CHÍ Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/12/1986. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 11, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: 02 tiền sự. Tại Quyết định số 63/ QĐ - UBND ngày 25/01/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Chí Đ thời gian là 12 (Mười hai) tháng. Ngày 23/9/2007 Đỗ Chí Đ bỏ trốn khỏi trung tâm. Tại Quyết định số 798/QĐ - UBND ngày 18/4/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Chí Đ thời gian là 12(Mười hai) tháng. Ngày 17/10/2013 Đỗ Chí Đ bỏ trốn khỏi trung tâm; Tiền án: 03 tiền án. Tại Bản án số 125/ HSST ngày 26/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tại Bản án số 78/ HSST ngày 27/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Tại Bản án số 94/HSST ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm xử phạt 02(Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 12/6/2022 bị cáo Đỗ Chí Đ chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 17/12/2022 bị cáo Đỗ Chí Đ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích; Về nhân thân:Tại Bản án số 108/HSST ngày 17/11/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" ngày 02/9/2006 được đặc xá tha tù trước thời hạn. Tại Bản án số 130/ HSST ngày 05/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 22/2/2010 bị cáo Đỗ Chí Đ đã chấp hành xong; Tại Quyết định số 12/QĐXPHC ngày 03/5/2004 của Công an thị xã Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. LÊ QUÁCH C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 7/7/1968. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 18, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Mạnh H(đã chết) và con bà Dương Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Về nhân thân: Tại Bản án số 20 ngày 24/8/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xét xử phúc thẩm xử phạt 03(Ba) năm tù về các tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", "Trộm cắp tài sản công dân" và "Trốn khỏi nơi giam". Tại Bản án số 96/ HSST ngày 12/11/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 07(Bẩy) năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân". Đến nay Lê Quách C đã chấp hành xong các Bản án và được xóa án tích; Tại Quyết định số 27/QĐXPHC ngày 17/3/1996 của Công an thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngày 20/3/1996 Lê Quách C đã nộp tiền phạt tại kho bạc Nhà nước Cam Đường, tỉnh Lào Cai. Tại Quyết định số 107/QĐ - CT ngày 25/02/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối Lê Quách C thời gian từ 18 - 24 tháng. Đến ngày 14/4/2006 Lê Quách C đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 1027/QĐ - UBND ngày 31/8/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quách C thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 29/8/2008 Lê Quách C đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 3477/QĐ - UBND ngày 15/10/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối Lê Quách C thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 29/8/2008 Lê Quách C đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

4. ĐẶNG MINH Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/10/1967.Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTTvà chỗ ở: Tổ 15, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 3/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Minh P (đã chết) và con bà Trần Thị T (đã chết); Bị cáo có vợ Đặng Thị L - Sinh năm 1970 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 1990, con nhỏ sinh năm:1992; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số 69/2007/ HSST ngày 27/8/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 108/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến ngày 21/6/2020 bị cáo Đặng Minh Q đã chấp hành xong. Đến nay Đặng Minh Q đã chấp hành xong các bản án và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

5. **LỤC VĂN D**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/12/1988. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 23, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lục Văn S và con bà Hoàng Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 30/ HS- ST ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 01(Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/2/2021 bị cáo Lục Văn D đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 19/12/2022 bị cáo Lục Văn D chưa được xóa án tích; Về nhân thân: Tại Quyết định số 06/ UBND ngày 18/5/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn D thời gian 12 tháng. Đến ngày 15/11/2010 Lục Văn D đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 1838/ UBND ngày 14/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn D thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 15/4/2014 Lục Văn D đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 05/2015/QĐ- TA ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn D thời gian 12 tháng. Đến ngày 21/01/2016 Lục Văn D đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

6. NGÔ CÔNG H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17/12/1962. Tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 19, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Công T (đã chết) và con bà Trần Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1964 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 136/ 2013/HSST ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 5.000.000đồng. Đến ngày 22/5/2015 bị cáo Ngô Công H đã chấp hành xong hình phạt tù, đối với số tiền phạt 5.000.000 đồng của Bản án bị cáo Ngô Công H chưa thi hành xong. Vì vậy lần thực hiện hành vi phạm tội này của bị cáo Ngô Công H thuộc trường hợp tái phạm; Về nhân thân: Tại Bản án số 91/ HSST ngày 04/7/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 05(Năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tháng 10/2002 bị cáo Ngô Công H được đặc xá trở về địa phương. Tại Quyết định số 03/QĐ ngày 30/9/2003 của Công an tỉnh Lào Cai quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi đánh bạc hình thức Cảnh cáo mức phạt tiền 1.000.000đồng. Tại Quyết định số 1029/QĐ - UBND ngày 17/01/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Ngô Công

H thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 14/2/2007 Ngô Công H đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 1107/QĐ- UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Công H thời gian 12 tháng. Đến ngày 01/8/2008 Ngô Công H đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị N – Sinh năm: 1963

Địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 16/12/2022 Giang Minh T nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về bán lại kiếm lời. Sau đó, Giang Minh T đi bộ một mình từ nhà tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến khu vực ngã tư Làng Dạ thuộc thôn Công Trường 5, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, để tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, Giang Minh T đã mua của người nữ giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) được 01 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Giang Minh T cầm số ma túy vừa mua được đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, Giang Minh T vào nhà mở gói ma túy vừa mua được thấy bên trong gói có chứa các cục chất bột khô, màu trắng là ma túy Heroine. Giang Minh T dùng dao lam cắt nhỏ số ma túy trên rồi chia vào 01 mảnh giấy bạc và 07 mảnh giấy, sau đó gói lại thành các gói nhỏ ma túy. Giang Minh T bán mỗi gói nhỏ ma túy với giá 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng). Sau đó, Giang Minh T cất toàn bộ 08 gói ma túy vừa chia được vào trong túi quần bên trái đang mặc với mục đích chờ người đến mua ma túy thì sẽ bán kiếm lời.

Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2022 Trần Ngọc C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh trắng, mang Biển kiểm soát: 24B1 - 249.27 đi từ nhà tại tổ 13, phường N, thành phố Lào Cai đến nhà Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để hỏi mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Trần Ngọc C gặp Giang Minh T và mua được 01gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Trần Ngọc C cầm gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày khi Trần Ngọc C đang dừng đỗ xe mô tô ở ven đường tại khu vực đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ 8, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Ngọc C 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh trắng, mang Biển kiểm soát: 24B1 - 249.27 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO (đã qua sử dụng).

Khoảng 8 giờ ngày 17/12/2022 Đỗ Chí Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen bạc mang Biển kiểm soát: 24K9 - 8135 đi từ nhà ở tổ 11, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến nhà Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Đỗ Chí Đ gặp Giang Minh T và mua được 01 gói giấy bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Đỗ Chí Đ cất gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến hồi 8 giờ 25 phút cùng ngày khi Đỗ Chí Đ đang dừng đỗ xe mô tô tại khu vực đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ 10, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Đỗ Chí Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen bạc mang Biển kiểm soát: 24K9 - 8135 (đã qua sử dụng).

Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 17/12/2022 Lê Quách C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wavers màu đỏ đen mang Biển kiểm soát: 24K8 - 6914 đi từ nhà ở tổ 18, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến nhà Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Lê Quách C gặp Giang Minh T và mua được 02 gói giấy bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Lê Quách C cầm 02 gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày khi Lê Quách C đang dừng đỗ xe ven đường thuộc tổ 18, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Lê Quách C 01 xe mô tô nhãn hiệu Wavers màu đỏ đen mang Biển kiểm soát: 24K8 - 6914 (đã qua sử dụng).

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 17/12/2022 Đặng Minh Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Detech màu nâu mang Biển kiểm soát: 88F8 - 7403 đi từ xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đến nhà Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Đặng Minh Q gặp Giang Minh T và mua được 01 gói giấy bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Đặng Minh Q cất gói ma túy vừa mua được vào trong chiếc tất đang đeo ở chân bên trái và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Đến hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày khi Đặng Minh Q đang dừng đỗ xe ở tại khu vực cầu treo Máng Lù thuộc tổ 13, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Đặng Minh Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech màu nâu mang Biển kiểm soát: 88F8 - 7403 (đã qua sử dụng).

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 19/12/2022 Ngô Công H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, mang Biển kiểm soát: 29P1 - 616.95 đi từ nhà ở số 162, đường Hoàng Sào, tổ 2, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

đến nhà Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Ngô Công H gặp Giang Minh T và mua được 01 gói giấy chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Ngô Công H cầm gói ma túy vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến hồi 8 giờ 00 phút cùng ngày khi Ngô Công H đang dừng đỗ xe mô tô ở ven đường Hoàng Sào thuộc tổ 2, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Ngô Công H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, mang Biển kiểm soát: 29P1 - 616.95 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (đã qua sử dụng); 01 chứng minh nhân dân số 063005752 mang tên Ngô Công H.

Khoảng 7 giờ 45 phút ngày 19/12/2022 Lục Văn D một mình thuê xe ôm do anh Trương Xuân Việt (Sinh năm 1953, Nơi cư trú: tổ 8, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) điều khiển đi từ nhà ở tổ 23, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến nhà Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi Lục Văn D xuống xe rồi một mình đi vào sân trước cửa nhà gặp Giang Minh T và mua được 01 gói giấy bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Sau đó Lục Văn D cầm gói ma túy vừa mua được ở trong lòng bàn tay trái quay lại chỗ anh Trương Xuân Việt đang đợi rồi bảo chở về nhà. Đến khoảng 8 giờ 00 phút cùng ngày khi đến gần một cửa hàng bán thuốc thuộc đường Hoàng Quốc Việt, tổ 10, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì Lục Văn D bảo anh Trương Xuân Việt dừng xe. Khi đang dừng xe thì Lục Văn D bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 20/12/2022 Giang Minh T từ nhà đi bộ một mình trên đường Nguyễn Đình Thi thuộc tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khi đi Giang Minh T lấy 01 gói giấy chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục là ma túy Heroine để ở túi quần bên trái đang mặc ra cầm ở trong lòng bàn tay phải, mục đích nếu ai hỏi mua thì Giang Minh T sẽ bán. Đến hồi 18 giờ 50 phút cùng ngày khi Giang Minh T đang đi bộ trên đường Nguyễn Đình Thi thì bị lực lượng Công an phát hiện bị bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Ngày 20/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét nơi ở của Giang Minh T tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét tạm giữ 3.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số: 05/ KL- GĐMT ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,18 (không phẩy mười tám) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Trần Ngọc C gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 06/KL - GĐMT ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,12 (không phẩy mười hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đỗ Chí Đ gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 07/KL- GĐMT ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lê Quách C gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 09/KL - GĐMT ngày 21/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,19 (không phẩy mười chín) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đặng Minh Q gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 11/KL- GĐMT ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,13 (không phẩy mười ba) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lục Văn D gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 10/KL - GĐMT ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,14 (không phẩy mười bốn) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Ngô Công H gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 14/KL - GĐMT ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,16 (không phẩy mười sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giang Minh T gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Cáo trạng số: 30/CT-VKSTPLC ngày 06/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Giang Minh T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ Chí Đ về tội: " Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H về tội: "Tàng trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Giang Minh T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Các bị cáo Đỗ Chí Đ, Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H về tội: " Tàng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giang Minh T từ 07(Bẩy) năm đến 07(Bẩy) năm 06(Sáu) tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng đối với bị cáo.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Chí Đ từ 05(Năm) năm đến 05(Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn D từ 01(Một) năm 03(Ba) tháng đến 01(Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Công H từ 01(Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01(Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Minh Q từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quách C từ 01(Một) năm đến 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại của các bị cáo.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đồng trong tổng số tiền 3.000.000đồng thu giữ của bị cáo Giang Minh T do phạm tội mà có.

Tạm giữ số tiền 2.300.000đồng trong số tiền 3.000.000đồng thu giữ của bị cáo Giang Minh T để đảm bảo thi hành án. Hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của bị cáo Giang Minh T để đảm bảo thi hành án.

Tạm giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen của bị cáo ngô Công H để bảo đảm thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Ngô Công H 01 chứng minh nhân dân số 063005752 mang tên Ngô Công H.

Trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu POCO màu đen cho Trần Ngọc C.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Giang Minh T, Đỗ Chí Đ, Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo Giang Minh T, Đỗ Chí Đ, Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H khai nhận: Ngày 16/12/2022, Giang Minh T đã mua 1,14 gam ma túy Heroine với giá 400.000 đồng của một người nữ giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực ngã tư Làng Dạ thuộc thôn Công Trường 5, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai mục đích chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Cùng ngày 16/12/2022, Giang Minh T đã bán cho Trần Ngọc C 0,18 gam ma túy Heroine. Đến ngày 17/12/2022, Giang Minh T đã bán cho Đỗ Chí Đ 0,12 gam ma túy Heroine, bán cho Lê Quách C 0,22 gam ma túy Heroine, bán cho Đặng Minh Q 0,19 gam ma túy Heroine. Đến ngày 19/12/2022, Giang Minh T đã bán cho Lục Văn D 0,13 gam ma túy Heroine, bán cho Ngô Công H 0,14 gam ma túy Heroine được tổng số tiền 700.000 đồng. Khi Trần Ngọc C, Đỗ Chí Đ, Lê Quách C, Đặng Minh Q, Lục Văn D và Ngô Công H đang cất giấu số ma túy chưa sử dụng thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang. Ngày 20/12/2022, khi Giang Minh T đang mang theo 0,16 gam ma túy Heroine, mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 1,14 gam ma túy Heroine của bị cáo Giang Minh T đã cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ Chí Đ tàng trữ 0,12 gam chất ma túy Heroine đã cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" do trước khi phạm tội bị cáo Đỗ Chí Đ đã bị kết án với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm, tại thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo Đỗ Chí Đ phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Quách C tàng trữ 0,22 gam chất ma túy Heroine. Bị cáo Đặng Minh Q tàng trữ 0,19 gam ma túy Heroine. Bị cáo Lục Văn D tàng trữ 0,13 gam ma túy Heroine. Bị cáo Ngô Công H tàng trữ 0,14 gam chất ma túy Heroine đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Trần Ngọc C tàng trữ 0,18 gam chất ma túy Heroine. Ngày 23/4/2023 Trần Ngọc C chết. Ngày 25/4/2023 Tòa án đã ra Quyết định Đình chỉ bị can số: 01/2023/HSST- QĐ đối với bị can Trần Ngọc C.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước ta, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo.

Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Giang Minh T năm 1981 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai, tỉnh Hoàng Liên Sơn xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". Năm 1986 bị Tòa án nhân dân huyện Phong Châu, tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tại Bản án số 09/ HSST ngày 27/8/1988 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản riêng công dân". Tại Bản án số 21/HSST ngày 25/4/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Tại Bản án số 02/HSST ngày 18/01/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Tại Bản án số 143/HSST ngày 17/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Giang Minh T đã chấp hành xong và được xóa án tích; Tại quyết định số 16/QĐ - UBND ngày 09/01/2006 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Minh T thời gian 12 tháng. Đến ngày 05/01/2007 Giang Minh T đã chấp hành xong. Tại quyết định số 798/QĐ – UBND ngày 18/04/2013 của Chủ tịch UBND thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giang Minh T thời gian 12 tháng. Đến ngày 18/04/2014 Giang Minh T đã chấp hành xong.

Bị cáo Đỗ Chí Đ: Tại Bản án số 108/HSST ngày 17/11/2004 bị Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" ngày 02/9/2006 được đặc xá tha tù trước thời hạn. Tại Bản án số 130/ HSST ngày 05/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02(Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 22/2/2010 bị cáo Đỗ Chí Đ đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 12/QĐXPHC ngày 03/5/2004 của Công an thị xã Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo Lê Quách C: Tại Bản án số 20 ngày 24/8/1991 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hoàng Liên Sơn xét xử phúc thẩm xử phạt 03(Ba) năm tù về các tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", "Trộm cắp tài sản công dân" và "Trốn khỏi nơi giam". Tại Bản án số 96/ HSST ngày 12/11/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt

07(Bẩy) năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân". Đến nay Lê Quách C đã chấp hành xong các Bản án và được xóa án tích; Tại Quyết định số 27/QĐXPHC ngày 17/3/1996 của Công an thị xã Cam Đường, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngày 20/3/1996 Lê Quách C đã nộp tiền phạt tại kho bạc Nhà nước Cam Đường, tỉnh Lào Cai. Tại Quyết định số 107/QĐ - CT ngày 25/02/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối Lê Quách C thời gian từ 18 - 24 tháng. Đến ngày 14/4/2006 Lê Quách C đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 1027/QĐ - UBND ngày 31/8/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quách C thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 29/8/2008 Lê Quách C đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 3477/QĐ - UBND ngày 15/10/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối Lê Quách C thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 29/8/2008 Lê Quách C đã chấp hành xong.

Bị cáo Đặng Minh Q: Tại Bản án số 69/2007/ HSST ngày 27/8/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tại Bản án số 108/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đến ngày 21/6/2020 bị cáo Đặng Minh Q đã chấp hành xong. Đến nay Đặng Minh Q đã chấp hành xong các bản án và được xóa án tích.

Bị cáo Lục Văn D: Tại Quyết định số 06/ UBND ngày 18/5/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn D thời gian 12 tháng. Đến ngày 15/11/2010 Lục Văn D đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 1838/ UBND ngày 14/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn D thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 15/4/2014 Lục Văn D đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 05/2015/QĐ- TA ngày 21/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lục Văn D thời gian 12 tháng. Đến ngày 21/01/2016 Lục Văn D đã chấp hành xong.

Bị cáo Ngô Công H: Tại Bản án số 91/ HSST ngày 04/7/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 05(Năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tháng 10/2002 bị cáo Ngô Công H được đặc xá trở về địa phương; Tại Quyết định số 03/QĐ ngày 30/9/2003 của Công an tỉnh Lào Cai quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự về hành vi đánh bạc hình thức Cảnh cáo mức phạt tiền 1.000.000đồng. Tại Quyết định số 1029/QĐ - UBND ngày 17/01/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Ngô Công H thời gian từ 12 tháng. Đến ngày 14/2/2007 Ngô Công H đã chấp hành xong. Tại Quyết định số 1107/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp

dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Ngô Công H thời gian 12 tháng. Đến ngày 01/8/2008 Ngô Công H đã chấp hành xong.

Các bị cáo Đặng Minh Q; Lê Quách C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Giang Minh T chỉ trong thời gian ngắn đã bán ma túy cho nhiều người. Vì vậy, phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đỗ Chí Đ: Tiền sự: 02 tiền sự; Tại Quyết định số 63/ QĐ - UBND ngày 25/01/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Chí Đ thời gian là 12 (Mười hai) tháng. Ngày 23/9/2007 Đỗ Chí Đ bỏ trốn khỏi trung tâm. Tại Quyết định số 798/QĐ - UBND ngày 18/4/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Chí Đ thời gian là 12(Mười hai) tháng. Ngày 17/10/2013 Đỗ Chí Đ bỏ trốn khỏi trung tâm. Tiền án: 03 tiền án. Tại Bản án số 125/HSST ngày 26/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tại Bản án số 78/ HSST ngày 27/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Tại Bản án số 94/HSST ngày 29/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm, xử phạt 02(Hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 12/6/2022 bị cáo Đỗ Chí Đ chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 17/12/2022 bị cáo Đỗ Chí Đ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này của bị cáo Đỗ Chí Đ phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lục Văn D: 01 tiền án. Tại Bản án số 30/ HS- ST ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 01(Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/2/2021 bị cáo Lục Văn D đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 19/12/2022 bị cáo Lục Văn D chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự.

Bị cáo Ngô Công H: 01 tiền án. Tại Bản án số 136/2013/HSST ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 02 (Hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Đến ngày 22/5/2015 bị cáo Ngô Công H đã chấp hành xong hình phạt tù, đối với số tiền phạt 5.000.000 đồng của Bản án bị cáo Ngô Công H chưa thi hành xong. Vì vậy lần thực hiện hành vi phạm tội này của bị cáo Ngô Công H thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự

để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Riêng bị cáo Giang Minh T gia đình bị cáo có bố đẻ là Giang Lê Thành và mẹ đẻ là bà Trần Thị Cửi đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng ba. Bị cáo Ngô Công H có bố đẻ là Ngô Công Tuân được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Giang Minh T, bị cáo Ngô Công H là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Giang Minh T xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với bị cáo, là hoàn toàn đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Đỗ Chí Đ, Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H. Quá trình điều tra đã xác định các bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là "Phạt tiền" đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số lượng ma túy Heroine sau khi trích mẫu để giám định số lượng ma túy Heroine còn lại của các bị cáo sau: Trần Ngọc C số lượng 0,18 (không phẩy mười tám) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,06 gam (không phẩy không sáu) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,12 (không phẩy mười hai) gam. Bị cáo Đỗ Chí Đ số lượng 0,12 (không phẩy mười hai) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,04 gam (không phẩy không bốn) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,08 (không phẩy không tám) gam. Bị cáo Lê Quách C số lượng 0,22 (không phẩy hai mươi hai) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,06 gam (không phẩy không sáu) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,16 (không phẩy mười sáu) gam. Bị cáo Đặng Minh Q số lượng 0,19 (không phẩy mười chín) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,06 gam (không phẩy không sáu) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,13 (không phẩy mười ba) gam. Bị cáo Lục Văn D số lượng 0,13 (không phẩy mười ba) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,07 gam (không phẩy không bẩy) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,06 (không phẩy không sáu) gam. Bị cáo Ngô Công H số lượng 0,14 (không phẩy mười bốn) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,07 gam (không phẩy không bẩy) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,07 (không phẩy không bẩy) gam. Bị cáo Giang Minh T số lượng 0,16 (không phẩy mười sáu) gam ma túy Heroine thu giữ của bị cáo cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,08 gam (không phẩy không tám) gam và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng ma túy Heroine còn lại là 0,08 (không phẩy không tám) gam. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ. Vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 700.000đồng (bẩy trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng) thu giữ của bị cáo Giang Minh T là tiền bị cáo Giang Minh T bán ma túy cho các bị cáo Đỗ Chí Đ, Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H và Trần Ngọc C. Xét thấy đây là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.300.000đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Giang Minh T trong tổng số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số xê ri 356230042282445 (đã qua sử dụng) gắn thẻ sim số thuê bao 0346696671 của bị cáo Giang Minh T. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Giang Minh T còn phải thi hành khoản tiền án phí và khoản tiền phạt. Vì vậy, cần tạm giữ toàn bộ số tiền 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEIl: 358131091826298/01 (đã qua sử dụng) tạm giữ của Ngô Công H. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Ngô Công H còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu POCO màu đen số IMEIl: 862598051018786/00 (đã qua sử dụng) tạm giữ của Trần Ngọc C. Xét thấy ngày 23/4/2023 Trần Ngọc C chết. Ngày 25/4/2023 Tòa án đã ra Quyết định Đình chỉ bị can số: 01/2023/HSST- QĐ đối với bị can Trần Ngọc C. Chiếc điện thoại không phải là vật chứng. Vì vậy trả lại cho Trần Ngọc C (người nhận thay là bà Vũ Thị N là vợ và là người bảo lĩnh cho Trần Ngọc C).

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 063005752 mang tên Ngô Công H. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo Ngô Công H.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với Trần Ngọc C có hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma tuý 0,18 (không phẩy mười tám) gam ma túy Heroine ngày 23/4/2023 Trần Ngọc C chết. Ngày 25/4/2023 Tòa án đã ra Quyết định Đình chỉ bị can số: 01/2023/HSST- QĐ đối với bị can Trần Ngọc C.

Đối với người nữ giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đã bán ma tuý cho bị cáo Giang Minh T vào ngày 16/12/2022 tại khu vực ngã tư Làng Dạ thuộc thôn Công Trường 5, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, ngoài lời khai của bị cáo Giang Minh T ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trương Xuân Việt (Sinh năm 1953, Nơi cư trú: Tổ 8, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) là người chở xe ôm cho bị cáo Lục Văn D. Quá trình điều tra xác định anh Trương Xuân Việt không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lục Văn D. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh trắng, mang Biển kiểm soát: 24B1 - 249.27 (đã qua sử dụng) thu giữ của Trần Ngọc C. Quá trình

điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Thu L (Sinh năm 1995, Nơi cư trú: Thôn L , xã X , huyện B, tỉnh Lào Cai) không liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Ngọc C. Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh trắng, mang Biển kiểm soát: 24B1 - 249.27, sau khi nhận lại tài sản chị Nguyễn Thị Thu L không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen bạc mang Biển kiểm soát: 24K9 - 8135 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Đỗ Chí Đ. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Đ (Sinh năm 1961, Nơi cư trú: Tổ 15, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Chí Đ. Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu đen bạc mang Biển kiểm soát: 24K9 - 8135, sau khi nhận lại tài sản bà Nguyễn Thị Đ không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wavers màu đỏ đen mang Biển kiểm soát: 24K8 - 6914 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Lê Quách C. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Ngô Văn Lộc (Sinh năm 1965, Nơi cư trú: Tổ 9, phường Nam C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quách C. Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã trả lại cho ông Ngô Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Wavers màu đỏ đen mang Biển kiểm soát: 24K8 - 6914, sau khi nhận lại tài sản ông Ngô Văn Lộc không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc mang biển kiểm soát: 29P1- 616.95 (đã qua sử dụng) tạm giữ của bị cáo Ngô Công H. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe trên, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Detech màu nâu mang biển kiểm soát: 88F8 - 7403 (đã qua sử dụng) tạm giữ của bị cáo Đặng Minh Q. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe trên, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Giang Minh T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Giang Minh T 07(Bẩy) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 20/12/2022.

Phạt bị cáo Giang Minh T 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan thi hành án ra quyết định khoản tiền phạt sung quỹ Nhà nước cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Chí Đ phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Đỗ Chí Đ 05(Năm) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 17/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lục Văn D phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Lục Văn D 01(Một) năm 07(Bẩy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngô Công H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Ngô Công H 01(Một) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 19/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Quách C phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Lê Quách C 01(Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 17/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Minh Q phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Đặng Minh Q 01(Một) năm 03(Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 17/12/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b,c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,12 (không phẩy mười hai) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Trần Ngọc C ngày 16/12/2022 tại tổ 8, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai" ; 0,08 (không phẩy không tám) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Chí Đ ngày 17/12/2022 tại tổ 10, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"; 0,16 (không phẩy mười sáu) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu

giữ khi bắt quả tang Lê Quách C ngày 17/12/2022 tại tổ 18, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai" ; 0,13 (không phẩy mười ba) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đặng Minh Q ngày 17/12/2022 tại tổ 13, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"; 0,06 (không phẩy không sáu) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lục Văn D ngày 19/12/2022 tại tổ 10, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"; 0,07 (không phẩy không bẩy) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ngô Công H ngày 19/12/2022 tại tổ 2, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"; 0,08 (không phẩy không tám) gam ma túy Heroine còn lại cùng toàn bộ niêm phong túi gói cũ được đựng trong bì thư tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Giang Minh T ngày 20/12/2022 tại tổ 16, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai".

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đồng (bẩy trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng) thu giữ của bị cáo Giang Minh T do phạm tội mà có.

Tạm giữ số tiền 2.300.000đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) trong số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng) thu giữ của bị cáo Giang Minh T để đảm bảo thi hành án. Hiện đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước Lào Cai. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản giữa Cơ quan điều tra và Kho bạc Nhà nước Lào Cai ngày 10/4/2023) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số xê ri 356230042282445 (đã qua sử dụng) gắn thẻ sim số thuê bao 0346696671 của bị cáo Giang Minh T để đảm bảo thi hành án. (Tại thời điểm giao nhận sim không hoạt động nên không kiểm tra được thực tế số thuê bao).

Tạm giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen số IMEIl: 358131091826298/01(đã qua sử dụng) của bị cáo Ngô Công H để bảo đảm thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Ngô Công H 01 chứng minh nhân dân số 063005752 mang tên Ngô Công H.

Trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu POCO màu đen, số IMEIl: 862598051018786/00 (đã qua sử dụng) cho Trần Ngọc C. (Người nhận thay là bà Vũ Thị N là vợ và là người bảo lĩnh cho Trần Ngọc C).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án thành phố Lào Cai ngày 11/5/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Giang Minh T, Đỗ Chí Đ, Đặng Minh Q, Lê Quách C, Lục Văn D, Ngô Công H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Sở tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh (PV06);
- T.H.A HS(2);
- Các bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phượng